

Số: 05/2018/HSST

Ngày: 09/02/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC HỒI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Thuấn

Các Hội thẩm:

1/Ông Thao Thiêm

2/ Bà Trần Thị Huyền

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Ngô Đình Tú - Cán bộ Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Ngọc Oanh - Kiểm sát viên.

Vào ngày 09 tháng 02 năm 2018, tại Hội trường xét xử. Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 03/2018/HSST ngày 10/01/2018 đối với bị cáo:

Đỗ Văn H - Sinh ngày 26/11/1964, tại tỉnh Thái Bình

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn N, xã B, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 0/12; Nghề nghiệp: Làm nông

Bố đẻ: Đỗ Văn V (Đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị M (Đã chết)

Anh chị em ruột: có 5 anh, chị em, bị cáo là con út trong gia đình.

Vợ: Nguyễn Thị Th – Sinh năm 1965 - Trú tại thôn N, xã B, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

Con: Có 5 người con lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 2000.

Tiền sự; Không; Tiền án: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/10/2017 cho đến nay, (bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại:

Ông Phạm Ngọc D - Trú tại thôn N, xã B, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum (Có mặt).

Người làm chứng:

1. Ông Trương Quốc Tr – Trú tại thôn N, xã B, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. (Có đơn xin vắng mặt)

2. Bà Tạ Thị Th – Trú tại thôn N, xã B, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. (Có mặt).

3. Bà Huỳnh Thị Kim Ng - Trú tại thôn N, xã B, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. (Có mặt)

4. Ông Bùi Thanh L - Trú tại thôn N, xã B, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. (Có mặt)

5. Bà Vũ Thị T - Trú tại thôn N, xã B, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. (Vắng mặt)

7. Phạm Tiến A - Trú tại thôn N, xã B, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. (Có mặt).

6. Bà Vũ Thị Y - Trú tại Tổ dân phố X, thị trấn P, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. (có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 ngày 17/7/2017, Đỗ Văn H sau khi đi chơi ở nhà con trai về thì đi ngang nhà bà Huỳnh Thị Kim Ng. Lúc này đang có các cán bộ địa chính tiến hành đo đạc lại thửa đất đang tranh chấp giữa vợ chồng ông Phạm Ngọc D, bà Tạ Thị Th với bà Huỳnh Thị Kim Ng theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân xã B, gồm bà Vũ Thị Y - cán bộ địa chính xã, phối hợp cùng ông Trương Quốc Tr (Thôn phó thôn N, xã B). Ngoài ra còn có một số người dân đến xem gồm Bùi Thanh L, Vũ Thị Tr. Thấy vậy ông H cũng vào xem, quá trình đo đạc vị trí tranh chấp là ranh giới đất giữa hai gia đình. Khi đo đến gần cuối bờ chung của hai thửa đất thì ông Phạm Ngọc D không hiểu cách thức đo nên yêu cầu bà Yêu đo lại theo tứ cận (là đo bốn mặt), lúc này bà Ng và bà Th bất đồng quan điểm về mốc ranh giới nên có lời qua tiếng lại với nhau. Bà Y, ông D, ông Tr tiếp tục đi xuống cuối vườn của thửa đất bà Ng để đo lại. H cũng đi theo, và có góp ý về việc đo đạc đất với bà Y. Bà Th thấy vậy liền chửi H “*cha thằng bại não, phận sự gì đến mày mà xía vào*”, H liền chửi lại “*địt mẹ mày, hôm nay tao đánh chết mày, mày đi ăn cướp đất*”. Bà Th tiếp tục chửi “*địt mẹ mày, ai mày cũng đe, mày cũng đánh, mày đánh được thì mày đánh đi*”, H chửi tiếp “*vợ chồng thằng D dêu lại đây*”, nghe thấy vậy ông D quay lại và đi về phía H nói “*địt mẹ mày, mày đòi đánh ai?*”. Rồi H và ông D xông đến đánh nhau bằng tay không. H lấy được một đoạn cây cà phê khô cứng chắc đã cắt cành, dài 1,27m, có 04 cành (cành đã bị gãy nhọn), đường kính đầu to (gốc) của cây là 05cm; đường kính đầu nhỏ (ngọn) là 03cm, có 3 cành nhọn đã cắt ngọn chìa ra ngoài, giơ lên cao và đánh về phía ông D theo hướng từ trên xuống, theo phản xạ ông D đưa tay trái lên đỡ thì thân cây cà phê trúng vào mặt ngoài của mu bàn tay trái, một cành nhỏ của phần ngọn trúng vào mi mắt trái của ông D gây vết thương rách da và chảy máu. Thấy vậy ông Tr liền chạy đến can ngăn, ông Tr xen vào giữa hai người, dùng lưng quay về phía bị cáo H áp sát lại cản hành vi của H, đồng thời dùng tay đẩy ông D ra, rồi quay lại giật đoạn cây cà phê trên tay H ném vào vườn cà phê nhà ông D, anh Phạm Tiến A (con trai bà Ng) lúc này đi làm về nhìn thấy liền chạy đến ôm ông D can ra. Nhìn thấy mi mắt ông D chảy máu nên ông Tr đưa ông D đến Trạm y tế xã B kiểm tra, chữa trị vết thương.

Tại bản kết luận giám định tỷ lệ thương tích số: 115/TgT-TTPY ngày 18/8/2017 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Kon Tum kết luận: hai mắt cận thị, đục thủy tinh thể (bệnh lý) không xếp tỷ lệ: sẹo ở cung mày mắt bên trái 01%; gãy kín đầu xa ngón V bàn tay bên trái đang bó bột cẳng tay trái đỡ ngón V 08%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể 09% (chín phần trăm). Sẹo ở cung mày mắt bên trái + gãy kín đầu xa ngón V bàn tay bên trái do vật tày có cạnh nhọn gây ra.

Bản cáo trạng số: 01/CT-VKS ngày 10/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi đã truy tố bị cáo Đỗ Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo Điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo, qua phân tích, đánh giá về mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo gây ra cho xã hội, cũng như đánh giá về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng theo Điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; Khoản 3 Điều 7; Điểm a khoản 1 Điều 134; Điểm b, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Công văn 04/TANDTC –PC ngày 09/1/2018 của Tòa án nhân dân Tối cao để xử phạt bị cáo Đỗ Văn H mức án từ 6 (Sáu) tháng đến 9 (Chín) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo H phải bồi thường cho Ông D tổng số tiền là 53.150.000đ (Năm mươi ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) theo như đơn yêu cầu của ông D.

Về tang vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Hồi, đã thu giữ tang vật là 01cây cà phê là hung khí của vụ án, không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

Tại phiên tòa xét xử, bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát và chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người bị hại không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp đúng quy định của pháp luật.

[2] Qua phần xét hỏi công khai tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Đỗ Văn H đã khai nhận rõ về hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp với lời khai của bị cáo cùng

các tình tiết khách quan đã được cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Hồi thu thập có tại hồ sơ vụ án, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo đã được mô tả tại bản cáo trạng số: 10/CT-VKS ngày 10/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi. Như vậy, Hội đồng xét xử một lần nữa có đủ cơ sở để kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo như sau:

Đỗ Văn H và gia đình ông Phạm Ngọc D, bà Tạ Thị Th cùng cư trú tại thôn Ngọc H, xã B, huyện Ngọc Hồi, trước đây đã có mâu thuẫn, xích mích với nhau trong cách sống.

Khoảng 14 giờ 00 ngày 17/7/2017, H đi chơi nhà con trai về khi ngang qua nhà bà Huỳnh Thị Kim Ng. Lúc này đang có cán bộ địa chính là bà Vũ Thị Y, thôn phó là ông Trương Quốc Tr tiến hành đo đạc lại thửa đất đang tranh chấp giữa vợ chồng ông Phạm Ngọc D, bà Tạ Thị Th với bà Huỳnh Thị Kim Ng mặc dù không phải phận sự của mình nhưng H cũng vào xem và có tham gia bàn luận về việc đo đất của các bên, dẫn đến giữa bà Th và H đã có lời qua tiếng lại chửi bới lẫn nhau, Trong lúc mọi người đang tiến hành đi đo đất tranh chấp thì giữa bị cáo H và ông Phạm Văn D có xô xát đánh nhau bằng tay chân, sau đó H đã nhặt được một đoạn cây cà phê khô cứng chắc dơ lên cao và đánh về phía ông D, ông D đưa tay lên đỡ thì bị trúng vào mặt ngoài bàn tay trái, làm gãy xương ngón tay út, cành nhỏ ở phần ngọn cây cà phê đập trúng mi mắt trái của ông D gây chảy máu, sau đó hai bên được mọi người can ngăn, hậu quả bị cáo H dùng cây cà phê đánh đã gây tổn hại 9% (chín phần trăm) sức khỏe cho ông D.

Xét thấy hành vi trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến thân thể, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, mặc dù không phải phận sự của mình, nhưng bị cáo tự ý tham gia vào việc đo đất tranh chấp, khi gia đình ông D không đồng tình thì bị cáo lại chửi bới và có thái độ hung hăng, bị cáo dùng tay đánh nhau với ông D, tiếp đó dùng cây cà phê cứng chắc, đánh vào người ông D gây tổn hại đến sức khỏe, hành vi của bị cáo tỏ ý coi thường pháp luật, gây mất an ninh trật tự, gây tâm lý hoang mang lo sợ cho người dân sinh sống trên địa bàn xã B, huyện Ngọc Hồi. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi đã mô tả và truy tố đối với bị cáo, là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bản thân bị cáo là người đã có gia đình, vợ, con, bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức về hành vi của mình, đã từng tham gia tổ an ninh của thôn lẽ ra bị cáo phải thấy được hành vi xâm phạm thân thể, sức khỏe của người khác là sai trái và mặc dù không được phân công, không có trách nhiệm gì trong việc đo đất tranh chấp nhưng bị cáo vẫn đi vào và có những lời nói gây bức xúc đối với gia đình bị hại, là nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn đánh nhau, hành vi của bị cáo là cố ý. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc, tương xứng với hành vi, tính chất và mức độ phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[3] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa hôm nay bị cáo cũng đã thật thà khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải. Sau khi đánh ông D, bị cáo cũng đã tác động người nhà và nhờ Ban quản lý thôn sang giảng

hòa và đề nghị được bồi thường thiệt hại về sức khỏe nhưng ông D không đồng ý, bị cáo đã nộp số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng) tại cơ quan Thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi nhằm mục đích để bồi thường khắc phục một phần hậu quả về sức khỏe mà bị cáo đã gây ra cho ông D. Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, nên áp dụng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được tính khoan hồng của pháp luật mà tích cực học tập, cải tạo thành người công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử cũng thấy hành vi của Hoàng đã phạm vào tội cố ý gây thương tích được quy định tại Điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999. Tuy nhiên áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13. Điểm a, khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 đã bãi bỏ tình tiết “Gây cố tật nhẹ cho nạn nhân” . Trong vụ án, người bị hại là ông Phạm Ngọc D đã yêu cầu cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Hồi giám định về tình tiết này, theo chính sách hình sự áp dụng những quy định có lợi đối với bị cáo nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Hồi đã phân tích trong bản cáo trạng và truy tố bị cáo về tội “cố ý gây thương tích” theo điểm a, khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là có cơ sở, đúng người đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án từ 6 (Sáu) tháng đến 9 (Chín) tháng tù. Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo trong quá trình gây thương tích cho ông D cũng là hành động nhất thời nóng nảy, không kiềm chế được hành vi của mình, tại phiên tòa bị cáo đã thể hiện sự ăn năn hối cải và có nhiều tình tiết giảm nhẹ được pháp luật quy định, do vậy Hội đồng xét xử xét thấy chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo thành người tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Ngoài ra trong vụ án còn có người bị hại là ông Phạm Ngọc D, cũng có hành vi đánh nhau bằng tay chân đối với Đỗ Văn H và đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Ngọc Hồi ra quyết định xử phạt hành chính đối với ông D là có cơ sở, đúng pháp luật.

Đối với bà Tạ Thị Th, bị cáo H khai Bà Th có hành vi dùng cây cà phê đánh trúng tay trái và vai trái của bị cáo nhưng chưa gây thương tích gì, Căn cứ các tài liệu đã thu thập, cũng như lời khai của các bên và của những người làm chứng cũng chưa thể hiện được việc bà Tạ Thị Th có hành vi dùng cây cà phê đánh bị cáo nên cơ quan Công an huyện Ngọc Hồi đã không xử lý về hành chính đối với bà Th là có cơ sở.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, người bị hại Ông Phạm Ngọc D yêu cầu bị cáo H phải bồi thường cho ông những khoản tiền theo như đơn ông đã yêu cầu ngày 29/1/2018 gồm:

- Tiền công thu nhập của ông D và tiền công của một người chăm sóc ông trong những ngày nằm tại bệnh viện là $(8 \text{ ngày} \times 200.000\text{đ/ngày}) \times 2 \text{ người} = 3.200.000\text{đ}$ (Ba triệu hai trăm nghìn đồng).

- Tiền công thu nhập bị mất trong những ngày bó bột không đi làm được là $60 \text{ ngày} \times 200.000\text{đ/ ngày} = 12.000.000\text{đ}$ (Mười hai triệu đồng).

- Tiền xăng xe đi về trong 8 ngày nằm viện là $(8 \text{ ngày} \times 30.000\text{đ/ngày}) = 240.000\text{đ}$ (Hai trăm bốn mươi nghìn đồng)

- Tiền xe Taxi đi chụp và tháo bột tại Kon Tum là 1.000.000đ (Một triệu đồng).

- Tiền chụp X. Quang hai lần là 160.000đ (Một trăm sáu mươi nghìn đồng).

- Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe 3.000.000đ (Ba triệu đồng)

- Tiền mua thuốc có hóa đơn 3.550.000đ (Ba triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng).

- Tiền tổn thất về tinh thần là 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng).

Tổng cộng số tiền ông D yêu cầu là 53.150.000đ (Năm mươi ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến gì về mức bồi thường thiệt hại do người bị hại gây ra và bị cáo tự nguyện chấp nhận, bồi thường như mức tiền mà người bị hại đưa ra.

Về phương án trả nợ, bị cáo xin được trả hàng tháng mỗi tháng 500.000đ nhưng bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét buộc bị cáo trả một lần. Do bị cáo và bị hại không thỏa thuận được nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét theo quy định của pháp luật.

[5] Về tang vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc Hồi đã thu giữ những tang vật chứng gồm: 01 cây cà phê khô. Đây là tang vật của vụ án, Hội đồng xét xử thấy không còn giá trị nên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo Đỗ Văn H thuộc diện hộ nghèo, do vậy bị cáo được miễn án phí hình sự và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điểm a, khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999; Điểm a khoản 1 Điều 134; Điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm h khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội;

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn H 9 (Chín) tháng tù. Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án (09/02/2018).

Giao bị cáo Đỗ Văn H về cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum nơi bị cáo cư trú, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về tang vật chứng của vụ án: Căn cứ Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01(Một) cây cà phê khô bong vỏ, dài 1,27m, có 04 cành (Cành đã bị cắt ngọn). Đường kính đầu to (gốc) của cây 05cm, đường kính đầu nhỏ (ngọn) của cây 03 cm. Cành thứ nhất cách ngọn 04 cm, dài 10 cm, đường kính 1,5cm. Cành thứ hai cách ngọn dài 19 cm dài 10 cm, đường kính 01 cm. Cành thứ ba cách ngọn 30 cm, dài 12 cm đường kính 02 cm. Cành thứ tư cách ngọn dài 1,24m, dài 08cm, đường kính 02 cm. Có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/01/2018 giữa cơ quan Công an và chi Cục thi hành án huyện Ngọc Hồi.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Đỗ Văn H phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho ông Phạm Ngọc D tổng số tiền là 53.150.000đ (Năm mươi ba triệu một trăm năm mươi nghìn đồng), đã bồi thường được 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Ông Phạm Ngọc D được nhận số tiền này tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi, theo biên lai thu tiền số AA/2010/0005875 ngày 30/01/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum. Bị cáo Đỗ Văn H còn phải bồi thường tiếp cho ông Phạm Ngọc D số tiền là 51.150.000đ (Năm mươi một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).

□p dụng: Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015. Kể từ ngày án có hiệu lực và đến thời điểm phải thanh toán và bên được thi hành án có đơn yêu cầu, nếu bên phải thi hành án không trả khoản tiền trên thì bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Về án phí: Căn cứ Điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Đỗ Văn H.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Căn cứ: Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại, có quyền kháng cáo để xin xét xử lại bản án theo trình tự phúc thẩm, trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án hôm nay (09/02/2018).

Nơi nhận:

- VKSND Huyện Ngọc Hồi;

- Bị cáo; bị hại;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ**

(Đã ký)

- Công an huyện Ngọc Hồi;
- Sở tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Thi hành án *(Khi có hiệu lực)*;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- UBND xã B;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Lưu HS vụ án.

VŨ VĂN THUẤN